

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 117 /BC-UBND

TP. Trà Vinh, ngày 07 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Về kết quả triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước của ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Trà Vinh

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh

Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh, báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước của ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Trà Vinh như sau:

A. ĐỐI VỚI CHỈ THỊ SỐ 46-CT/TU NGÀY 21/3/2019 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ CÔNG TÁC TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

Căn cứ Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 21/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 01/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 21/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Trên cơ sở Kế hoạch số 56 của UBND tỉnh; UBND thành phố đã kịp thời tham mưu cho Thành ủy cụ thể hóa xây dựng và ban hành các văn bản “về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn”, đồng thời ban hành văn bản chỉ đạo UBND cấp phường, xã tổ chức triển khai đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng Nhân dân; cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh tổ chức, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được phân công.

UBND thành phố Trà Vinh thực hiện quán triệt, triển khai và tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai và các nghị định, thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành chủ yếu bằng hình thức ban hành văn bản cung cấp địa chỉ truy cập thông tin trên mạng và chỉ đạo đảng tải, nghiên cứu và tổ chức phổ biến, tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị. Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Tư pháp tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ lãnh đạo, công chức chuyên môn các phường, xã. Thông qua công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động của cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn thành phố, kéo giảm các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự địa phương.

3. Kiện toàn bộ máy tổ chức ngành tài nguyên và môi trường và đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ

3.1 Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố (Danh sách kèm theo)

Tổng số có 8 công chức (08/10 biên chế): Trưởng phòng; 02 Phó Trưởng phòng; 05 chuyên viên.

Trình độ chuyên môn Đại học: 08/08 đồng chí (có 02 đồng chí trình độ Thạc sĩ).

3.2 Công chức Địa chính - Xây dựng – Đô thị - Môi trường phường, xã (Danh sách kèm theo)

Tổng số có 16 công chức: có 16/16 công chức. Trình độ Đại học có 16/16 công chức, trong đó có 01 công chức chuyên ngành không phù hợp (công chức 'Công chức Nông nghiệp - Môi trường xã Long Đức).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 21/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh

- Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất : Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 được phê duyệt thực hiện công bố công khai theo quy định. Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đang thực hiện chỉnh sửa, trình UBND tỉnh.

- Về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu): trong năm 2022 thực hiện được 109 thửa, còn lại 289 thửa cần cấp Giấy chứng nhận lần đầu trên địa bàn thành phố Trà Vinh. Đến nay, nâng tỷ lệ thửa đất được cấp giấy trên địa bàn thành phố Trà Vinh là 99,9 %.

- Về chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất: trong năm 2022 thẩm định 1.940 hồ sơ, trong đó có 1.064 hồ sơ cho phép chuyển mục đích.

- Về công tác quản lý đất công được Thành ủy, UBND thành phố quan tâm đã thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc để kiểm tra, xử lý các trường hợp lấn, chiếm đất công, khai thác sử dụng đất công.

Để công tác quản lý, khai thác đất công trên địa bàn tỉnh chặt chẽ, đi vào nề nếp và đúng quy định, trên địa bàn thành phố đã được khảo khác đo đạc 173 thửa (trong đó đất tổ chức 57 thửa; đất lấn, chiếm 116 thửa) theo Dự án Khảo sát đo đạc, kê khai đăng ký và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất công tại Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh. Qua kết quả triển khai thực hiện, đến nay UBND phường, xã đã thực hiện kiểm tra, rà soát xác minh nguồn gốc của 101 thửa/116 thửa. Để hoàn thành việc đo đạc, lập hồ sơ quản lý, Ủy ban nhân dân thành phố đã cho chủ trương giao Phòng Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ dự toán khảo sát đo đạc, cắm mốc đất công trên địa bàn thành phố.

2. Tình hình quản lý, sử dụng đất, khai thác đất công, sông cùn, rạch cạn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh :

2.1 Tổng diện tích đất công trên địa bàn thành phố quản lý, sử dụng, có diện tích 1.169.115,1m². Trong đó, có:

+ **Đất trụ sở cơ quan, đất đang quản lý và sử dụng:** 243 thửa, với diện tích là 1.079.620,6m² (kèm Phụ lục số 01; Phụ lục số 01_a).

+ **Đất hộ gia đình cá nhân lấn, chiếm:** 365 trường hợp lấn, chiếm đất công với diện tích là 25.451,4m² (kèm Phụ lục số 02).

+ **Tình hình quản lý đất đai dư sau khi thu hồi và giao cho đơn vị sử dụng** (đất bìa chéo): Tổng cộng có 08 thửa đất, tổng diện tích 1.303,9 m² (kèm Phụ lục số 03).

+ **Tình hình quản lý đất kênh cùn, sông, rạch cạn, hẻm cùn (không còn sử dụng):** Tổng cộng có 41 đoạn/ thửa đất, tổng diện tích 43.703,9m² (kèm Phụ lục số 04).

+ **Đất giáo dục, cơ sở y tế dư do không còn nhu cầu sử dụng đất:**

Tổng cộng có 16 thửa đất, tổng diện tích 19.035,3m² (kèm Phụ lục số 05).

2.2 Kết quả xử lý lấn chiếm, cho thuê, cho mượn

2.2.1 Trả lại đất:

- **Các trường hợp lấn, chiếm trả lại đất:** có 26 trường hợp lấn chiếm trả lại đất (xử lý tăng 04 trường hợp so với Báo cáo với thời điểm Báo cáo 151-BC/BCSD ngày 24/6/2022 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh)

Tổng cộng có 26 trường hợp, tổng diện tích 2.277,4m², gồm: Phường 1: 14 trường hợp, tổng diện tích 571,8m² (đất kênh, rạch); Phường 3: 01 trường hợp. Đất phòng ngủ Từ Anh (cũ), diện tích 118,3m², hiện đã xây dựng Trụ sở BND khóm 2, phường 3; Phường 4: 03 trường hợp, diện tích 82,4m² (đất kho Giải phóng 2); Phường 5: 01 trường hợp, diện tích 59m² (đất kênh, rạch); Phường 6: 01 trường hợp, diện tích 34m² (đất trong khuôn viên Đình); Phường 7: 03 trường hợp, diện tích 1.197,1m² (đất kênh, rạch), đã xây dựng đường giao thông; Phường 9: 03 trường hợp, diện tích 208,8m² (đất bờ kênh).

- **Các trường hợp cho thuê, cho mượn:** đã xử lý 05/06 trường hợp, đã trả lại đất cho nhà nước quản lý (xử lý tăng 04 trường hợp so với Báo cáo với thời điểm Báo cáo 151-BC/BCSD ngày 24/6/2022 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh) gồm:

- Công ty TNHH MTV Thanh Hưng (trước đây là HT Hưng Phát) mượn phần đất của UBND phường 5, nay công ty đã trả lại mặt bằng (Báo cáo số 320/UBND ngày 12/10/2021 của UBND phường 5); Hợp tác xã may mặc mượn trụ sở BND khóm (cũ), nay Hợp tác xã đã trả lại (Báo cáo số 230/UBND ngày 26/8/2022 của UBND phường 6); Đất nông trường Vĩnh Hội, xã Long Đức; Bà Lâm Mỹ Linh, thuê mặt bằng Công viên đường Lê Thánh Tôn để kinh doanh giải khát; Quán giải khát Nguyễn 2 thuê đất công viên phường 2 (còn gọi là Đình Long Đức).

* **Còn 01 trường hợp đang thực hiện xử lý, gồm:** bà Nguyễn Thị Lụa, thuê mặt bằng Công viên đường Lê Thánh Tôn để kinh doanh trò chơi, diện tích 800 m²

2.2.2 Đã kiểm tra, đề xuất xử lý các trường hợp lấn, chiếm (Phụ lục 02):

+ **Phường 1:** tổng số 53 trường hợp, đã tháo dỡ trả lại 14 trường hợp; kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất, lập hồ sơ 09/09 khảo sát đo đạc (chưa chuẩn bị đầy đủ hồ sơ gửi Tổ giúp việc); 15 trường hợp, UBND phường 1 đề xuất loại danh sách đất công, theo báo cáo đây là đất của bộ đội biên phòng; **còn lại 15 trường hợp.**

+ **Phường 2:** tổng số 14 trường hợp, kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất, lập hồ

sơ 13/13 thửa. Tổ giúp việc đã làm việc với UBND phường 2, có 12/13 thửa đề nghị UBND phường 2 củng cố hồ sơ đề xuất công nhận; UBND phường 2 chuyển hồ sơ được 11 trường hợp đến Tổ giúp việc (ngày 27/2/2023); có 01 thửa không đủ điều kiện xem xét công nhận đề nghị UBND phường 2 lập danh sách quản lý, trình tự, thủ tục thực hiện theo Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh; **01** thửa đất, UBND phường 2 đề nghị loại danh sách đất công.

+ **Phường 3:** tổng số 10 trường hợp, kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất và đề xuất công nhận 03 trường hợp (lập hồ sơ 02 trường hợp gửi Tổ giúp việc, 01 trường hợp UBND phường 3 báo có tranh chấp phần đất giáp ranh); còn lại **07** trường hợp tháo dỡ (có biên bản tiếp xúc vận động lần 1).

Tổ giúp việc đã làm việc với UBND phường 3, thống nhất lập hồ sơ công nhận 01 trường hợp, 01 trường hợp quy hoạch đất giao thông.

+ **Phường 4:** tổng số 87 trường hợp, kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất, lập hồ sơ 27 trường hợp (03 trường hợp đã trả lại đất; 03 trường hợp trùng tên hộ); còn lại 60 trường hợp, UBND phường 4 đề nghị khảo sát Rạch Ngô Quyền, hướng xử lý công nhận phần đất còn lại sau khi thi công cống.

Tổ giúp việc đã làm việc, rà soát với UBND phường 4 (giao UBND phường 4 củng cố hồ sơ, đề xuất cụ thể hướng xử lý).

+ **Phường 5:** tổng số 22 trường hợp lấn, chiếm, đã tháo dỡ trả lại 01 trường hợp; kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất, lập hồ sơ 13/15 thửa khảo sát chuyển Tổ giúp việc; còn lại **09** trường hợp.

Tổ giúp việc chưa làm việc với UBND phường 5.

+ **Phường 6:** tổng số 105 trường hợp; kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất, lập hồ sơ 18/18 thửa chuyển Tổ giúp việc; UBND phường 6 báo cáo 65 trường hợp đề nghị loại danh sách đất công (thay đổi lộ giới tuyến đường Phan Đình Phùng); 06 trường hợp thuộc đất trường hợp thu hồi đất chính trang đường Điện Biên Phủ đoạn siêu thị coopmart (do Tổ công tác thực hiện); còn lại **16** trường hợp.

+ **Phường 7:** tổng số 36 trường hợp; kiểm tra, xác minh 11 trường hợp; đề xuất Tổ giúp việc 9 trường hợp; trả lại đất 03 trường hợp; còn lại **24** trường hợp.

Tổ giúp việc đã làm việc, đề nghị UBND phường 7 tiến hành lập hồ sơ, thủ tục đề công nhận 07 trường hợp, 01 trường hợp liên quan đất quốc phòng, 01 trường hợp quy hoạch giao thông.

+ **Phường 8:** tổng số 6 trường hợp lấn, chiếm; kiểm tra, xác minh 06 trường hợp.

Tổ giúp việc đã làm việc với UBND phường 8, củng cố hồ sơ quản lý (chưa thực hiện đề xuất, lý do phần đất của 06 trường hợp thuộc quy hoạch đất giáo dục (quy hoạch sử dụng đất là đất ở; quy hoạch đô thị là đất giáo dục).

+ **UBND phường 9:** tổng số 06 trường hợp; trả lại đất 03 trường hợp; 02 trường hợp UBND phường 9 báo cáo đề nghị loại khỏi danh sách đất công, do thuộc đất Bên xe; còn lại **01** trường hợp UBND phường 9 đã vận động, yêu cầu tháo dỡ.

+**Xã Long Đức**: tổng số 26 trường hợp; đã kiểm tra, xác minh 26 trường hợp chuyển Tổ giúp việc 23 trường hợp.

Tổ giúp việc đã làm việc với UBND xã Long Đức 23 trường hợp (không thực hiện đề xuất, lý do thuộc công trình dự án Nâng cấp mở rộng chợ Sóc Ruộng); còn lại **03 trường hợp**.

2.3 Kết quả khai thác đất công

- Xây dựng Trụ sở Ban nhân dân Khóm 2, Phường 3 trên đất Phòng ngủ Từ Anh (cũ): diện tích 118,3m², phường 3.

- Bố trí Trụ sở các Hội đặc thù thành phố sử dụng trên đất Trường Mẫu Giáo Sơn ca: diện tích 1.211,9m², phường 5.

- Bố trí Trụ sở cơ quan Thanh tra, Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh số 01 sử dụng trên đất Trường Tiểu học Lương Định Của: diện tích 391,1m², phường 4.

- Xây dựng Nhà văn hóa ấp Vĩnh Yên trên đất Nhà văn hóa ấp Vĩnh Yên: diện tích 4.080m².

3. Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; rà soát các dự án, công trình đã được phê duyệt trong thời gian dài nhưng không triển khai

- Công tác chuẩn bị lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2024: đang thu thập thông tin phục vụ công tác chuẩn bị lập dự toán, xây dựng đề cương.

- Công tác chuẩn bị điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 (sau khi Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt) của thành phố Trà Vinh: quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 nói chung phù hợp với quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tuy nhiên còn một số công trình, dự án chưa phù hợp tình hình thực tế, hiện nay UBND thành phố đã chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát, cập nhật để chuẩn bị cho việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố trong giữa kỳ quy hoạch.

- Quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và quy hoạch quy hoạch đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết... còn mâu thuẫn, chồng chéo, dự báo thông tin không chính xác, đưa ra chỉ tiêu chưa phù hợp. Nguyên nhân chủ yếu do: quy định thời kỳ (giai đoạn) và định hướng, tầm nhìn của từng loại quy hoạch không đồng nhất; các căn cứ, cơ sở xây dựng của từng loại quy hoạch khác nhau; quy hoạch đô thị phần lớn xây dựng theo hệ tọa độ giả định, chưa xây dựng trên nền bản đồ địa chính theo hệ tọa độ Quốc gia (VN2000).

- Khu vực quy hoạch đất nông nghiệp trong quy hoạch sử dụng đất có những nơi chưa phù hợp tình hình thực tế, chưa đáp ứng nhu cầu của người dân; các dự án đăng ký đầu tư chưa có tính khả thi, chủ yếu đăng ký để tranh thủ, thu hút, kêu gọi đầu tư; một số công trình, dự án triển khai chậm tiến độ so với chủ trương được duyệt.

- Quá trình cập nhật, đăng ký đầu tư các công trình, dự án còn gặp nhiều khó khăn vì chỉ tiêu cấp trên giao đất nông nghiệp còn quá lớn (đặc biệt là đất trồng lúa). Triển khai thực hiện các công trình dự án có sử dụng đất nông nghiệp (đất lúa trên

10ha) còn chậm do còn phải xin ý kiến của Chính phủ cho phép..

- Tiến độ thực hiện chưa đạt so với kế hoạch đề ra, có nhiều dự án quy hoạch đã được phê duyệt nhưng chưa triển khai thực hiện. Nguyên nhân là do nguồn vốn bố trí chưa kịp thời khi công trình được phê duyệt phương án.

- Quy hoạch sử dụng được xây dựng trên cơ sở chỉ tiêu định hướng của quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu về an ninh, quốc phòng nên đáp ứng điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Còn Quy hoạch đô thị xây dựng chỉ tiêu loại đất trên cơ sở định hướng, giả định về dân số nên chưa phù hợp tình hình thực tế của địa phương và chỉ tiêu phân bổ loại đất của cấp tỉnh.

Từ những bất cập, chông chéo giữa các loại quy hoạch dẫn đến việc người dân thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất, nhà đầu tư thực hiện thủ tục triển khai dự án gặp nhiều khó khăn.

4. Quản lý, sử dụng, khai thác quỹ đất công

4.1 Hướng xử lý các trường hợp lấn, chiếm đất công

Theo kết quả kiểm tra đã nêu tại Mục 2.2.2 Đã kiểm tra, đề xuất xử lý các trường hợp lấn, chiếm, UBND thành phố giao cho Chủ tịch UBND phường, xã; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Tổ giúp việc khẩn trương, nghiêm túc thực hiện các nội dung theo thẩm quyền, theo quy định, cụ thể :

*** Phường 1:**

+ Giao Chủ tịch UBND phường 1: tổ chức kiểm tra, rà soát, xử lý và đề xuất xử lý đối với **39** trường hợp (09 trường hợp đã khảo sát đo đạc ; 15 trường hợp chưa thực hiện; 15 trường hợp, UBND phường 1 đề xuất loại danh sách đất công, theo báo cáo đây là đất của bộ đội biên phòng, báo cáo cụ thể). Thời gian thực hiện trước ngày **30/3/2023**.

+ Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Tổ giúp việc: tham mưu, đề xuất Ban chỉ đạo xử lý từng vụ việc. Thời gian thực hiện trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, văn bản do UBND phường 1 chuyển đến, phải có ý kiến xử lý.

*** Phường 2:**

+ Giao Chủ tịch UBND phường 2: tổ chức kiểm tra, rà soát, xử lý và đề xuất xử lý đối với **02** trường hợp (01 trường hợp quản lý, sử dụng đất theo Quyết định số 02 của UBND tỉnh; 01 trường hợp đề xuất loại danh sách đất công, báo cáo cụ thể). Thời gian thực hiện trước ngày **15/3/2023**.

+ Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Tổ giúp việc: tham mưu, đề xuất Ban chỉ đạo xử lý **11** trường hợp do UBND phường 2 chuyển đến. Thời gian thực hiện **trước ngày 15/3/2023** phải có ý kiến tham mưu xử lý.

*** Phường 3:**

+ Giao Chủ tịch UBND phường 3: tổ chức kiểm tra, rà soát, xử lý và đề xuất xử lý đối với **07** trường hợp đề nghị tháo dỡ. Thời gian thực hiện trước ngày **30/3/2023**.

+ Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Tổ giúp việc: tham mưu, đề xuất Ban chỉ đạo xử lý **01** trường hợp do UBND phường 3 chuyển đến. Thời gian thực hiện **trước ngày 15/3/2023** phải có ý kiến tham mưu xử lý.

*** Phường 4:**

+ Giao Chủ tịch UBND phường 4: tổ chức kiểm tra, rà soát, xử lý và đề xuất xử lý hoàn chỉnh **21** hồ sơ đã xác minh, làm rõ, chuyển đến Tổ công tác. Thời gian thực hiện trước ngày **30/3/2023**.

+ Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Tổ giúp việc: tham mưu, đề xuất Ban chỉ đạo xử lý từng vụ việc. Thời gian thực hiện trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, văn bản do UBND phường 4 chuyển đến, phải có ý kiến xử lý.

*** Phường 5:**

+ Giao Chủ tịch UBND phường 5: tổ chức kiểm tra, rà soát, xử lý và đề xuất xử lý **05** trường hợp. Thời gian thực hiện trước ngày **30/3/2023**.

+ Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Tổ giúp việc: tham mưu, đề xuất Ban chỉ đạo xử lý 13 trường hợp. Thời gian thực hiện **trước ngày 20/3/2023** phải có ý kiến tham mưu xử lý.

*** Phường 6:**

+ Giao Chủ tịch UBND phường 6: tổ chức kiểm tra, rà soát, xử lý và đề xuất xử lý **81** trường hợp. Thời gian thực hiện trước ngày **30/3/2023**.

+ Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Tổ giúp việc: tham mưu, đề xuất Ban chỉ đạo xử lý 18 trường hợp. Thời gian thực hiện **trước ngày 20/3/2023** phải có ý kiến tham mưu xử lý.

*** Phường 7:**

+ Giao Chủ tịch UBND phường 7: tổ chức kiểm tra, rà soát, xử lý và đề xuất xử lý **24** trường hợp; hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường 09 trường hợp. Thời gian thực hiện trước ngày **30/3/2023**.

+ Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Tổ giúp việc: tham mưu, đề xuất Ban chỉ đạo xử lý 09 trường hợp. Thời gian thực hiện **trước ngày 20/3/2023** phải có ý kiến tham mưu xử lý.

*** Phường 8:**

+ Giao Chủ tịch UBND phường 8: hoàn chỉnh hồ sơ 06 trường hợp, báo cáo đề xuất hướng xử lý. Thời gian thực hiện trước ngày **10/3/2023** gửi về Phòng Quản lý đô thị.

+ Giao Phòng Quản lý đô thị chủ trì, phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND phường 8 kiểm tra tính đồng bộ giữa quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị. Thời gian thực hiện trước ngày **20/3/2023** phải có ý kiến tham mưu, xử lý.

*** Phường 9:**

+ Giao Chủ tịch UBND phường 9: xử lý 01 trường hợp chưa tháo dỡ; 02 trường hợp đề nghị loại danh sách đất công, báo cáo cụ thể. Thời gian thực hiện trước ngày 10/3/2023.

+ Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Tổ giúp việc: tham mưu, đề xuất xử lý trước ngày 20/3/2023.

*** Xã Long Đức:** giao Chủ tịch xã Long Đức tổ chức kiểm tra, rà soát, xử lý và đề xuất xử lý 03 trường hợp còn lại. Thời gian thực hiện trước ngày 20/3/2023.

4.3 Đất giáo dục, y tế dôi dư: Tổng cộng có 16 thửa đất, tổng diện tích 19.035,3m² (kèm Phụ lục số 05).

Trong đó đã bố trí, sử dụng 03/16 thửa đất. Các điểm trường còn lại hiện do Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố quản lý.

- Đối với 03 thửa đất y tế (02 điểm ở phường 4; 01 điểm ở phường 8) UBND thành phố đã làm việc với Phòng Y tế không còn nhu cầu sử dụng: trong 03 điểm, UBND phường 4 đề nghị nhu cầu xây dựng Trụ sở BND nhóm 5; còn lại 02 điểm đưa ra đấu giá.

- Đối với 10 thửa đất giáo dục (phường 7: 02 điểm; phường 8: 01 điểm; phường 1: 01 điểm; còn lại 06 điểm ở xã Long Đức). UBND thành phố đã trao đổi làm việc với Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố: Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố và UBND phường, xã có nhu cầu sử dụng xin giữ lại 07 điểm; còn lại 03 điểm đưa ra đấu giá (03 điểm ở xã Long Đức)

UBND thành phố tiếp tục làm việc với Sở Y tế, Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh để xác định nhu cầu sử dụng đất, xử lý các tài sản trên đất 13 thửa nêu trên. Trường hợp Sở Y tế, Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh không nhu cầu sử dụng đất, UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh, đề xuất theo hướng bán đấu giá, còn Trường học có nguồn gốc do dân hiến ưu tiên xây dựng công trình công cộng.

4.4 Đối với đất dôi dư sau khi thi công trình (đất bìa chéo): Tổng cộng có 08 thửa đất, diện tích 1.303,9 m² (kèm Phụ lục số 03). Trong 08 thửa đất nêu trên,

- UBND phường 5 khai thác sử dụng 01 thửa, diện tích 40,9m² (phần đất dôi dư sau khi thi công đường D5) làm vỉa hè đường D5.

- UBND phường 7 đề xuất giao đất không thông qua đấu giá cho hộ liền kề (quy trình thực hiện theo Quyết định số 02).

- Giao UBND phường 8 quản lý 08 thửa, tổng diện tích 1.049,2 m² (phần đất dôi dư sau khi thi công đường). Không đề xuất giao đất, không đấu giá do nằm trong quy hoạch đất giao thông Tuyến đường tránh Quốc lộ 53.

- Giao UBND xã Long Đức quản lý, khai thác sử dụng theo hướng đầu tư công trình công cộng của xã, 01 thửa, tổng diện tích 41,1m². Không đề xuất giao đất, không đấu giá (hộ có đất thu hồi thường xuyên khiếu nại, khiếu kiện).

4.5 Đối với đất kênh cùn, rạch cạn, hẻm cụt: Tổng cộng có 41 đoạn/ thửa

đất, tổng diện tích 43.703,9m² (kèm Phụ lục số 04).

- Đề xuất bán đấu giá: 20 thửa/đoạn, tổng diện tích 2.3103,4m²
- Đề xuất công nhận quyền sử dụng đất: 02 thửa, tổng diện tích 534,2m²
- Đề xuất tháo dỡ trả lại: 08 thửa/ đoạn, tổng diện tích 4.944,2m²
- Đề xuất giữ lại do thuộc quy hoạch khu đô thị : 01 thửa, diện tích 3.696m²
- Giao UBND phường, xã tiếp tục kiểm tra, làm rõ báo cáo đề xuất xử lý: 10 thửa, tổng diện tích 11.426,1m²

4.6 Tổng hợp đề xuất xin chủ trương bán đấu giá từ các nguồn đất giáo dục, y tế dôi dư; đất kênh cùn, rạch cùn, hẻm cùn (Chi tiết kèm theo Phụ lục 06)

Tổng số có 45 vị trí đất, tổng diện tích 40.254,6m². Trong đó:

- Nguồn khai thác từ đất kênh, rạch, hẻm cùn: 20 vị trí, tổng diện tích 23.103,4 m²
- Nguồn đất giáo dục: 03 vị trí, tổng diện tích 5.150m²
- Nguồn đất y tế dôi dư: 02 vị trí, tổng 241,5m²
- Nguồn đất do UBND phường, xã; UBND thành phố quản lý chưa sử dụng: 20 vị trí, tổng diện tích 11.064,2m².

Trong tổng số 45 vị trí đất nêu trên, UBND thành phố rà soát và đề xuất bán đấu giá đất (Đợt 1 trong năm 2023: tổng số 23 vị trí, tổng diện tích 11.476,1m². Các vị trí còn lại UBND thành phố tiếp tục kiểm tra, rà soát củng cố hồ sơ pháp lý và đề xuất tiếp theo đảm bảo khai thác, sử dụng đất hiệu quả.

5. Tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (lần đầu) đối với các tổ chức, cơ sở tôn giáo, hộ gia đình và cá nhân.

5.1 Đối với các tổ chức, cơ sở tôn giáo

- Theo danh sách Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh gửi kèm, hiện tại trên địa bàn Thành phố Trà Vinh còn **64 thửa** đất chưa được Cấp GCN (61 thửa đất tổ chức, 03 thửa đất cơ sở tôn giáo). Thực trạng cho thấy, nhiều tổ chức đang sử dụng đất nhưng không có hoặc có không đầy đủ các giấy tờ liên quan, giấy tờ cần thiết để cấp Giấy chứng nhận, trong đó có UBND thành phố đang lập hồ sơ giao đất của các công viên. Nguyên nhân thường do nguồn gốc sử dụng đất phức tạp, bàn giao qua nhiều thời kỳ thường thiếu văn bản pháp lý, dẫn đến chậm thời gian hoàn chỉnh thủ tục. Một số ít trường hợp của tổ chức, cá nhân do khách quan chậm thực hiện đăng ký biến động giấy chứng nhận nên bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ.

Nhằm phối hợp hướng dẫn bổ sung thủ tục để Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ có văn bản đôn đốc các tổ chức, cơ sở tôn giáo quan tâm thực hiện.

5.2 Về công tác cấp giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân:

Trong năm 2022, thực hiện kế hoạch số 04/KH-CNTPTV ngày 20/8/2021 của

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Trà Vinh về việc thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (gọi tắt là cấp Giấy chứng nhận lần đầu), chỉ tiêu kế hoạch cấp Giấy chứng nhận lần đầu năm 2022 là 106 Giấy (thửa), thực hiện được 109 giấy (thửa), trễ hẹn 66 hồ sơ, tỷ lệ trễ hẹn là 60,5%, còn lại 289 thửa cần cấp Giấy chứng nhận lần đầu trên địa bàn thành phố Trà Vinh. Đến nay, nâng tỷ lệ thửa đất được cấp giấy trên địa bàn thành phố Trà Vinh là 99,9 %.

UBND thành phố có chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố, UBND phường, xã rà soát các thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận. Qua rà soát, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố có công văn số 81/CNTPTV ngày 24/02/2023 còn 288 thửa đất (có kèm theo). Hiện UBND phường, xã đang khẩn trương xây dựng kế hoạch cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho tất cả các thửa đất chưa được cấp giấy trên địa bàn, đối với các trường hợp đủ điều kiện sẽ hỗ trợ hướng dẫn và xét cấp, những trường hợp mà pháp luật hiện quy định không cấp Giấy chứng nhận thì tập trung hoàn thành việc kê khai, đăng ký đất đai theo quy định, và các trường hợp còn tranh chấp, lấn chiếm thì phân loại để theo dõi.

Khó khăn, vướng mắc: Thực hiện Công văn số 968/TCQ LDD-CDKDD ngày 25/4/2022 của Tổng cục Quản lý đất đai về việc kế hoạch và nội dung làm việc của Đoàn kiểm tra, theo kết quả làm việc và biên bản ngày 02/12/2022 Tổng cục Quản lý đất đai có ghi nhận: việc UBND cấp huyện ra quyết định công nhận quyền sử dụng đất là chưa phù hợp Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP. Đến nay UBND thành phố còn vướng mắc chưa được tháo gỡ.

5.3 Tiến độ chuẩn bị thực hiện hồ sơ giao đất của các công viên trên địa bàn thành phố Trà Vinh (*Công viên Kiên Thị Nhẫn, Công viên Phạm Ngũ Lão, Công viên Nguyễn Đáng, Công viên Lê Thánh Tôn,.....*).

Ủy ban nhân dân thành phố giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố lập hồ sơ giao đất của các công viên. Tuy nhiên, việc thu thập, bổ sung hồ sơ gặp khó khăn, do quá trình quản lý hồ sơ trước đây chưa được chặt chẽ, không đầy đủ hồ sơ nên dẫn đến chậm trễ; tình hình thực hiện công tác quyết toán Dự án Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long, tiểu dự án thành phố Trà Vinh nên các công viên thuộc dự án nâng cấp đô thị chưa đủ thành phần hồ sơ để lập thủ tục theo quy định.

5.4 Công tác phối hợp xử lý TTHC cho người dân, trong đó tập trung cấp lần đầu, chuyển mục đích sử dụng đất, hiện nay còn phát sinh hồ sơ trễ hẹn.

Công tác phối hợp xử lý TTHC cho người dân:

- Cấp Giấy chứng nhận lần đầu: trong năm 2022 đã giải quyết hồ sơ;
- Chuyển mục đích sử dụng đất: trong năm 2022: 1.262 hồ sơ, năm 2023 đến nay: 117 hồ sơ;
- Tách thửa xin ý kiến theo Quyết định số 26: trong năm 2022: 581 hồ sơ, năm 2023 đến nay: 57 hồ sơ.

Hiện nay, các thủ tục hành chính về đất đai như: cấp Giấy chứng nhận lần đầu, chuyển mục đích sử dụng đất và tách thửa xin ý kiến theo Quyết định số 26 vẫn còn trễ hẹn. Đối với hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, hồ sơ trễ trước đây do lượng hồ sơ tăng đột biến, hiện nay chỉ còn trễ ở trường hợp diện tích lớn phải họp Tổ thẩm định. Đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu trễ do thẩm tra lại còn nhiều sai sót phải bổ sung.

Nguyên nhân:

- Nhiều người dân thuê dịch vụ nộp hồ sơ thay, ghi số điện thoại của người nộp thay, nên không liên hệ được chính chủ để trao đổi thông tin, bổ sung hồ sơ; người đi nộp thay ký tên thay cho chủ sử dụng, khi kiểm tra hồ sơ phát hiện sai sót phải ký lại hồ sơ cho đúng chữ ký.

- Công tác phối hợp giữa các đơn vị chưa nhịp nhàng, còn đùn đẩy trách nhiệm. Phòng Quản lý đô thị cung cấp thông tin quy hoạch còn chậm trễ, địa chính phường xã khảo sát thực địa còn chậm so với tiến độ. Văn phòng thẩm định hồ sơ trình ký lãnh đạo còn chậm trễ so với thời gian quy định.

- Do hồ sơ về đất đai phát sinh đột xuất nhiều, nên công chức địa chính phường xã khảo sát thực địa còn chậm so với tiến độ.

Hướng xử lý: để khắc phục tình trạng trễ hẹn nêu trên ngày 20 tháng 07 năm 2022, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức cuộc họp các ngành và Ủy ban nhân dân phường, xã trao đổi thống nhất đưa giải pháp để giải quyết hồ sơ trễ hẹn tại Phòng Tài Nguyên và Môi trường thành phố:

- Ngày 22 tháng 07 năm 2022, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Công văn Công văn số 2963/UBND-NC về việc chỉ đạo giải quyết hồ sơ trễ hẹn liên quan đến lĩnh vực đất đai (đính kèm văn bản).

- Thống nhất tất cả cán bộ địa chính phường, xã tăng cường làm việc thêm ngày thứ 7 hàng tuần, để xử lý nhanh các hồ sơ trễ hẹn.

- Tăng cường công chức địa chính phường 1, phường 2, phường 3, phường 4 hỗ trợ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố để giải quyết các hồ sơ trễ hẹn nêu trên.

- Để khắc phục tình trạng nộp hồ sơ thay (những người làm dịch vụ), UBND thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo để giảm thời gian chờ đợi của người dân và đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố Trà Vinh (kèm theo Công văn 2103/UBND - KTTH, ngày 27/5/2022 và Công văn 2298/UBND - KTTH, ngày 10/6/2022 của UBND thành phố Trà Vinh).

- Từ đầu năm 2023 đến nay, Phòng Tài Nguyên và Môi trường thành phố có thêm 02 nhân viên hỗ trợ từ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và địa chính phường 2 để giải quyết các hồ sơ còn tồn đọng và vướng mắc.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đến ngày 02/3/2023, hồ sơ trễ hẹn trên địa bàn thành phố Trà Vinh chỉ còn 04 hồ sơ (trong đó: Hồ sơ cấp lần đầu 01 hồ sơ, Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất 03 hồ sơ), Hồ sơ tách thửa xin ý

kiến 48 hồ sơ.

6. Điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (*trong đó nêu rõ kết quả rà soát, phối hợp và cung cấp thông tin về tuyến đường, đoạn đường, vị trí,..... trên địa bàn thành phố Trà Vinh phục vụ lập Điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh*).

Qua rà soát tổng hợp, UBND thành phố có Công văn số 2839/UBND-NC ngày 15/7/2022 về việc rà soát cung cấp thông tin đề xuất điều chỉnh Bảng giá đất 05 năm (2020-2024), có 05 tuyến đường (*kèm theo*).

7. Nội dung khác

- Đối với công tác đấu giá quyền sử dụng đất: Hiện nay giữa Quy hoạch đô thị và Quy hoạch xây dựng còn nội dung chồng chéo chưa phù hợp với Quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất. Thực hiện Thông báo số 205/TB-VP ngày 04/10/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Nguyễn Quỳnh Thiện tại cuộc họp nghe các ngành chức năng báo cáo tiến độ lập danh mục các dự án kêu gọi đầu tư để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện các dự án được Thường trực Tỉnh ủy chấp thuận.

* Khó khăn, vướng mắc:

Hiện tại giữa quy hoạch đô thị và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn nhiều nội dung chồng chéo như: Sai lệch toạ độ; chức năng quy hoạch đô thị định hướng năm 2015-2020, định hướng đến năm 2030 nhiều nội dung chưa trùng khớp; các dự án kêu gọi đầu tư chưa phù hợp theo chức năng của nhà đầu tư đề xuất.

Do đồ án quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng) đến năm 2040 do Sở Xây dựng đang thực hiện đã phê duyệt nhiệm vụ và đã thông qua phương án quy hoạch nhưng chưa được phê duyệt và Kế hoạch sử dụng đất thành phố năm 2023 đã trình thẩm định nhưng chưa được phê duyệt theo thẩm quyền.

Hiện tại Sở Xây dựng đã thông qua lấy ý kiến về phương án đồ án quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng) đến năm 2040 do Sở Xây dựng đang thực hiện đối với thành phố Trà Vinh, Huyện Châu Thành và Huyện Càng Long.

Hiện tại phòng Quản lý đô thị đã tham mưu UBND thành phố phối hợp Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan rà soát, cập nhật, đề xuất các dự án đã triển khai, các dự án đang triển khai và các dự án dự kiến triển khai trong thời gian tới gửi Sở Xây dựng xem xét theo thẩm quyền (*danh sách đính kèm*).

- Phối hợp thực hiện đề nghị của Công ty Cổ phần Tư vấn - Thương mại - Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân. Đối với nội dung này, UBND thành phố khó khăn, vướng mắc trong thực hiện:

+ Về điều kiện bổ sung tài sản gắn liền với đất hạng mục nhà điều hành của dự án khu nhà ở xã hội tại khu tái định cư, dân cư và dịch vụ thương mại phường 4, thành phố Trà Vinh: Hiện tại chưa đủ điều kiện thực hiện, lý do hạng mục công trình xây dựng trên phần đất không thuộc quyền sử dụng của công ty Cổ phần tư vấn thương mại - dịch vụ địa ốc Hoàng Quân mà thuộc quyền quản lý của UBND thành phố theo Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 của UBND tỉnh Trà Vinh.

+ Về kiến nghị của nhà đầu tư (công ty Cổ phần tư vấn thương mại - dịch vụ

địa ốc Hoàng Quân) xin được giao đất hoặc thuê đất xây dựng hạng mục công trình nêu trên do UBND thành phố đang quản lý để thực hiện bổ sung tài sản gắn liền với đất hạng mục nhà điều hành của dự án: hiện tại chưa có ý kiến thống nhất giữa các Sở ngành tỉnh và thành phố chưa đủ cơ sở trình cấp thẩm quyền xem xét quyết định.

B. ĐỐI VỚI NGHỊ QUYẾT 13-NQ/TU NGÀY 06/6/2017

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐẠT ĐƯỢC:

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 06/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong bảo vệ môi trường*”. Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng chương trình hành động số 22 -CTr/TU ngày 10/7/2017 thực hiện Nghị quyết, với mục tiêu phấn đấu đến năm 2020:

- Thực hiện tốt Đề án quản lý phát triển hệ thống cây xanh đô thị đến năm 2020 trên địa bàn thành phố và Đề án quản lý cây cổ thụ.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 98%.

- Tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế đạt 100%.

- Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 98,5%.

- Tỷ lệ hộ dân đô thị được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100%.

Kịp thời triển khai Kế hoạch 21/KH-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị Số 25/CT-TTg, ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/6/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong bảo vệ môi trường.

-Thực hiện lộ trình việc di dời các cơ sở chăn nuôi trong khu dân cư ra khỏi khu dân cư: Ủy ban nhân dân thành phố đã có Công văn số 2017/UBND-KTTH, ngày 27/11/2015 về việc cấm chăn nuôi trong khu dân cư, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các phường, xã thường xuyên tuyên truyền, giáo dục rộng rãi đến nhân dân về vấn đề ô nhiễm môi trường của việc chăn nuôi heo trong khu dân cư, từng bước chuyển đổi ngành nghề cho các hộ chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường. Đến năm 2020 trên địa bàn phường, xã quản lý không còn tình trạng chăn nuôi trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường, tạo môi trường trong lành trong khu dân cư, khu đô thị, khu nông thôn mới. Kiên quyết xử lý những trường hợp đã qua nhiều lần kiểm tra, nhắc nhở nhưng không thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường.

Đến nay trên địa bàn thành phố Trà Vinh đã không còn trường hợp chăn nuôi trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường. Hướng tới Ủy ban nhân dân thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác này, buộc các hộ chăn nuôi, trang trại chăn nuôi trên địa bàn luôn chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường và Luật Chăn nuôi.

-Thực hiện Đề án cải tạo, phục hồi môi trường các tuyến kênh, mương, đoạn sông đang bị ô nhiễm, suy thoái môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh:

Theo Quyết định số 1355/QĐ-UBND của UBND tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Đề án cải tạo, phục hồi môi trường các tuyến kênh, mương, đoạn sông đang bị ô nhiễm, suy thoái môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, trên địa bàn thành phố

Trà Vinh có 07 kênh. UBND thành phố bố trí nguồn kinh phí được phân bổ hàng năm để triển khai quyết liệt các giải pháp thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường các tuyến kênh, mương, đoạn sông đang bị ô nhiễm và suy thoái môi trường trên địa bàn quản lý.

Chỉ đạo việc khắc phục tình trạng ô nhiễm do nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố Trà Vinh thải ra các đoạn kênh, sông thuộc địa bàn huyện Châu Thành.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

- Xác nhận xã Long Đức đạt các tiêu chí số 17 và 18 của bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025. Đối với tiêu chí xã nông thôn mới theo Quyết định số 1306:

Đạt các Tiêu chí 17. Môi trường:

+ Tiêu chí số 17.1: Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường.

+ Tiêu chí số 17.2: Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.

+ Tiêu chí số 17.3: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom và xử lý theo quy định.

+ Tiêu chí số 17.4: Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả.

+ Tiêu chí số 17.5: Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn.

+ Tiêu chí số 17.6: Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

+ Tiêu chí số 17.12: Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định.

+ Tiêu chí Chất lượng môi trường sống: Đạt Tiêu chí số 18.8: Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo vệ môi trường.

- Xác nhận xã Long Đức đạt các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu theo quyết định số 1417: Đạt các Tiêu chí sau:

+ Tiêu chí số 3.1: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định.

+ Tiêu chí số 3.3: Có tuyến đường trồng chuyên biệt hoặc trồng kết hợp cây xanh, cây cảnh, hoa nhưng có một loại chủ đạo, đảm bảo sáng, xanh - sạch - đẹp, nổi trội.

+ Tiêu chí số 3.4: Có mô hình phân loại, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về môi trường

Hàng năm UBND thành phố phê duyệt kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Trà Vinh. Tổ Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố Trà Vinh. Qua đó, đánh giá việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Phân loại và tổng hợp danh sách các cơ sở tiềm ẩn gây ô nhiễm môi trường di dời ra khỏi khu dân cư. Xử lý hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định.

Việc kiểm tra định kỳ, hàng năm kiểm tra khoảng 150 cơ sở thuộc các lĩnh vực gia công cửa nhôm, sắt; mua bán phế liệu; sản xuất, gia công đồ gỗ; mua bán vật liệu xây dựng, sản xuất nước đá,... có 06 trường hợp lập biên bản vi phạm và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối 03 tổ chức và 03 nhân, với tổng số tiền phạt là 21.750.000 đồng. Tất cả các đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính đã chấp hành quyết định và đã nộp phạt tại Kho bạc nhà nước tỉnh Trà Vinh, tổng số tiền phạt thu được là 21.750.000 đồng. Có 01 cơ sở gia công cửa nhôm, cửa sắt với số tiền phạt là 72.500.000 đồng. Đến nay cơ sở đã di dời ra khỏi khu dân cư.

C. ĐỐI VỚI CHỈ THỊ SỐ 27-CT/TU NGÀY 19/10/2022 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố Trà Vinh

Thành ủy xây dựng Kế hoạch số 100-KH/TU ngày 22/02/2022 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

Trên cơ sở đó, UBND thành phố xây dựng Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 06/3/2023 của UBND thành phố Trà Vinh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

- Tuyên truyền các hộ dân trên địa bàn phường, xã giữ gìn vệ sinh môi trường trong khu vực thực hiện tốt công tác giữ gìn vệ sinh môi trường như thu gom rác

thải, bịt nilon, chai, lọ, hộp xốp, thùng muốt, giấy vụn, các vật dụng bỏ đi; không đổ nước thải, không đặt thùng rác; không đem chó ra phóng uế trên tuyến hẻm, bờ kè; không đổ nước thải ra hẻm; không gây tiếng ồn sau 22h; không phơi quần áo và các vật dụng khác trên tuyến hẻm trước khuôn viên nhà mình; rác sinh hoạt bỏ vào bịt nilon buộc kín, hàng ngày từ **18** giờ đến **21** giờ đem rác đến đổ ở các điểm có đặt thùng để đảm bảo môi trường xanh sạch đẹp. UBND các phường, xã tuyên truyền trên Trạm truyền thanh của phường, xã nội dung về bảo vệ môi trường, trật tự đô thị.

- Thực hiện hợp đồng Thu giá dịch vụ thu gom rác thải và khối lượng quét, thu gom, vận chuyển và xử lý trên địa bàn thành phố Trà Vinh năm 2023. Theo dõi công tác thu giá dịch vụ thu gom rác thải trên địa bàn thành phố.

- Thực hiện công tác dọn dẹp vệ sinh, làm đẹp cảnh quan môi trường trong dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 trên địa bàn thành phố Trà Vinh theo nội dung Công văn số 5281/UBND-KTTH ngày 29/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh và Kế hoạch số 84/KH-STNMT gày 29/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh Kế hoạch hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường và kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh, cảnh quan môi trường đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

- Phát động ra quân tuyên truyền chỉnh trang đô thị, vệ sinh môi trường theo Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 15/9/2022 của Thành ủy Trà Vinh về tăng cường công tác chỉnh trang đô thị, trật tự xây dựng, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

- Tổ chức đợt ra quân tổng vệ sinh, làm đẹp cảnh quan môi trường trên địa bàn quản lý, vận động hộ gia đình tham gia vệ sinh, thu gom rác thải khu dân cư, vào Ngày 07-08/01/2023 (nhằm ngày 16-17 tháng 12 al) và ngày 14/01/2023 (nhằm ngày 23 tháng 12 al). Phát động phong trào nhân dân tham gia bảo vệ môi trường và ra quân tổng vệ sinh, làm đẹp cảnh quan môi trường; quản lý xây dựng, trật tự đô thị, vỉa hè, lòng lề đường; vận động hộ gia đình cùng tham gia vệ sinh, thu gom rác thải khu dân cư.

- Thông báo đến Cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ thực hiện tổng vệ sinh môi trường, vét cát lòng đường trên địa bàn quản lý, (đối với địa bàn xã Long Đức, cần có Văn bản thông báo đến các cơ sở kinh doanh và Doanh nghiệp, kinh doanh vật liệu xây dựng đường Bùi Hữu Nghĩa, Vũ Đình Liệu, 30/4 và các địa bàn khác như: Tuyến đường Đồng Khởi nối dài, đường Dương Quang Đông nối dài,...).

- Quét rác, thu gom rác thải Khu vực tổ chức Lễ hội pháo hoa (trước, trong và sau Lễ) Trung tâm Văn hóa, tượng đài Quyết Thắng, khu vực Quảng Trường trước Trung tâm Hội nghị tỉnh,... Thu gom rác thải (Vỏ dừa) Tuyến số 01, thu gom bít tông hẻm 417, đường Dương Quang Đông; làm cỏ tuyến đường Lê Văn Tám, phường 9 và thu gom rác thải, phế thải xây dựng,...

- Kiểm tra Công ty sản xuất gỗ gây ô nhiễm môi trường, phường 7. Việc xả nước thải đối với dịch vụ ăn uống Phường 9. Kiểm tra, giám sát kết thúc việc sửa chữa, thi công các tuyến đường giao thông, khu vực Bờ Kè (Chợ Trà Vinh). Tổ chức

phát quang bụi rậm, đường giao thông 8,2 (km). Chăm sóc 250 cây xanh (cây). Có 658 người tham dự.

- Tổ chức thực hiện, xác minh tính chính xác thông tin, cập nhật kết quả xác minh thông, xử lý vụ việc thuộc thẩm quyền lên Hệ thống thông tin theo Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh Ban hành Quy chế tiếp nhận, xác minh, xử lý và phản hồi thông tin phản ánh, kiến nghị về ô nhiễm môi trường thông qua đường dây nóng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Số điện thoại đường dây nóng trên địa bàn thành phố.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng cảnh quan môi trường đô thị và nông thôn

Tiếp nhận 03 hệ thống đèn LED Môi trường trên địa bàn thành phố Trà Vinh theo Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc giao tài sản công (Pano LED điện tử) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh và Trung tâm Quản lý hạ tầng Khu kinh tế, Khu công nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế quản lý. Tiếp nhận và báo cáo kết quả thực hiện mô hình 124 camera giám sát môi trường tại các điểm nóng môi trường trên địa bàn thành phố.

2. Triển khai, nhân rộng các mô hình và hoạt động bảo vệ môi trường

Ủy ban nhân dân phường, xã tiếp tục duy trì thực hiện mô hình “*Tổ Tự quản về trật tự đô thị và vệ sinh môi trường*”; Mô hình “*Câu lạc bộ bảo vệ môi trường của Hội Cựu chiến binh*”. Mô hình của Hội Phụ nữ “*Nói không với rác thải nhựa dùng một lần*”. Các mô hình trên được các Hội đoàn thể duy trì và hoạt động tốt đến nay.

3. Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải gắn với trách nhiệm người đứng đầu

Công tác thu gom và xử lý CTRSH trên địa bàn thành phố năm 2022 có bước chuyển biến đáng kể, khối lượng thu gom rác thải đạt 97,465 tấn/ngày (trong đó khu vực đô thị thu gom đạt 98,5% và khu vực nông thôn thu gom đạt 78% trên tổng khối lượng phát sinh).

4. Việc ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để góp phần bảo vệ môi trường (số liệu chứng minh, kèm danh sách các cơ sở...).

Trên địa bàn thành phố Trà Vinh có 36 cơ sở được công nhận sản phẩm OCOP (có 15 sản 04 sao, 21 sản phẩm 03 sao). Các cơ sở này luôn chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự, an toàn giao thông

Đoàn kiểm tra môi trường tiến hành kiểm tra công tác BVMT đối với 10 cơ sở trên địa bàn. Qua tổng hợp trên địa bàn có 19 kho bãi chứa vật liệu xây dựng, UBND thành phố đã quy hoạch khu đất phù hợp để di dời các kho chứa; tiếp tục chỉ đạo xử

lý 112 Nhà dẫn dụ và nuôi chim yến đã và đang gây bức xúc trong dư luận trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường năm 2023.

Khó khăn, vướng mắc

Hiện nay trên địa bàn thành phố Trà Vinh có Hợp tác xã xây dựng môi trường Trà Vinh tham gia công tác thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn thành phố. Hợp tác xã xây dựng môi trường Trà Vinh không là đơn vị ký kết hợp đồng với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố để thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố và thực hiện thu giá dịch vụ không theo đơn giá của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. Do đó, phát sinh một số khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý, kiểm tra hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải của Hợp tác xã xây dựng môi trường Trà Vinh.

Khó khăn trong việc Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa tiếp nhận rác thải sinh hoạt khu 5ha để trả mặt bằng cho Sở Xây dựng. Nhà máy chưa nâng công suất đúng chủ trương, công tác quản lý môi trường chưa tốt, còn làm phát sinh mùi hôi. Bãi rác thành phố Trà Vinh đang trong quá trình xử lý CTRSH tồn đọng, tổng lượng CTRSH được xử lý không đạt so với kế hoạch ban đầu (bốc dỡ, vận chuyển được 15.686 tấn/120.000 tấn (mới chỉ đạt 13%) lượng rác cần xử lý). Theo Thông báo số 176-TB/VPTU ngày 10/3/2021 của Văn phòng Tỉnh ủy thì sẽ giữ nguyên hiện trạng bãi rác thành phố Trà Vinh, không xử lý tiếp và thực hiện che chắn đảm bảo môi trường, mỹ quan để rác tự phân hủy, do đó vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ô nhiễm đến môi trường xung quanh. Phòng Tài nguyên và môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Lập phương án di dời đôi với khối lượng rác đã đổ tạm để giao lại mặt bằng cho Sở Xây dựng theo Công văn số 4404/UBND-NN ngày 23/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hiện nay đang thực hiện nhưng rác vẫn chưa được xử lý do công suất nhà máy không đáp ứng.

- Khu tập trung giết mổ gia súc, gia cầm thành phố Trà Vinh, ấp Sa Bình, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, có chức năng tập trung giết mổ gia súc, gia cầm thành phố Trà Vinh, tuy nhiên đến nay dự án chưa triển khai công tác giết mổ trâu, bò; tình trạng giết mổ gia cầm vẫn còn diễn ra trong Chợ Trà Vinh và Lò giết mổ gia cầm ở Phường 8.

- Quản lý các hộ nuôi chim yến trên địa bàn thành phố: Theo quy định tại Điểm đ, Khoản 2, Điều 25 của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật chăn nuôi quy định: Các nhà yến hoạt động trước ngày 05/03/2020 nhưng không nằm trong vùng nuôi chim yến do UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh quyết định; nhà yến nằm trong khu dân cư; nhà yến cách khu dân cư dưới 300m thì không được sử dụng loa phóng phát âm thanh. Do đó, hoạt động của phần lớn các nhà yến trên địa bàn thành phố là chưa đúng quy định. Ngoài ra, công tác xử lý chất thải phát sinh tại các nhà yến đã được xử lý theo quy định như: Chất thải rắn được thu gom và xử lý theo quy định; xây dựng hồ thu gom chứa nước thải; Máy phát tiếng dẫn dụ chim yến hoạt động từ 06 giờ - 18 giờ tối.

- Công tác quản lý, xử lý nước thải y tế: Nước thải y tế tại Trung tâm Y tế thành phố Trà Vinh và các Trạm Y tế Phường 2, 5, 6, 7, 8, 9 và xã Long Đức đã được thu gom xử lý bằng hệ thống sinh học. Tuy nhiên, tại Trạm Y tế Phường 1, 3, 4 chưa có hệ thống xử lý mà thải trực tiếp ra cống công cộng. Do đó, đây vẫn là nguồn thải gây ảnh hưởng đến chất lượng môi trường nước mặt trên địa bàn thành phố trong thời gian qua.

- Việc di dời các cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư: Cụm công nghiệp Sa Bình thuộc ấp Sa Bình, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh được xác định theo chủ trương của UBND tỉnh Trà Vinh tại Công văn số 1958/UBND ngày 29/5/2019, về việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Sa Bình, thành phố Trà Vinh, với diện tích 325.806,2m². Cụm công nghiệp được định hướng các ngành nghề chính như: công nghiệp hỗ trợ (sản xuất tole, sản xuất các mặt hàng từ gỗ các loại); gia công sản phẩm (cơ khí, hàn, tiện, sửa chữa ô tô, mô tô các loại,...); may mặc, sản xuất giấy da; vật liệu xây dựng,... Theo số liệu đã tổng hợp (năm 2016), trên địa bàn thành phố Trà Vinh có khoảng 109 cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường có nhu cầu di dời vào Cụm công nghiệp Sa Bình để hoạt động. Hiện nay, Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh đang kêu gọi chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Sa Bình.

D. NHỮNG MẶT ĐẠT ĐƯỢC, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thuận lợi

Công tác quản lý, sử dụng đất công; bảo vệ môi trường được Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các văn bản như: Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Khảo sát đo đạc, kê khai đăng ký và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất công tỉnh Trà Vinh; Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 21/3/2019 của Tỉnh ủy Trà Vinh về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng quỹ đất công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 06/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong bảo vệ môi trường”; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh.

Đặc biệt là sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với công tác đo đạc, kiểm tra, rà soát, thống kê và phân loại và hướng xử lý đối với đất công trên địa bàn thành phố, thuận lợi cho việc theo dõi, cập nhật tình hình xử lý, khai thác đất công.

Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Thành ủy, đã thành lập Ban chỉ đạo quản lý, khai thác và sử dụng đất công, thành lập Tổ giúp việc tham mưu Ban chỉ đạo trong

việc tổ chức, thực hiện Kết luận số 01/KL-TTr ngày 09/01/2020 của Chánh Thanh tra tỉnh và xử lý các trường hợp lấn, chiếm và khai thác, sử dụng đất công trên địa bàn thành phố để xem xét, xử lý và đề xuất xử lý theo thẩm quyền.

2. Hạn chế

- Công tác quản lý đất công trong thời gian đã qua còn chưa chặt chẽ, có nhiều trường hợp người dân lấn, chiếm mà không được phát hiện, nhất là các phần đất kênh cùn, rạch cạn, hẻm cụt nằm xen lẫn trong khu dân cư. Cơ sở dữ liệu quản lý đất đai, đối với đất công chưa được xây dựng hoàn chỉnh; các phần đất kênh cùn, rạch cạn được phát sinh do quá trình phát triển đô thị, chưa hình thành ranh giới thửa đất; công tác khảo sát, đo đạc để lập hồ sơ quản lý chưa thực hiện xong, nguyên nhân do phải thực hiện công tác đấu thầu cho dự án khảo sát, đo đạc. Chủ tịch UBND phường, xã chưa quyết liệt, chưa nắm chắc tình hình; công chức địa chính phường, xã thực hiện kiểm tra, xác minh chậm, chưa sâu sát nguồn gốc của từng thửa đất; Tổ giúp việc được thành lập hoạt động chưa hiệu quả, thiếu tập trung trong thực hiện. Tình hình cấm mốc các thửa đất công (còn lại) chậm; Tình hình xử lý đất lấn, chiếm; khai thác đất công còn chậm dẫn đến lãng phí đất đai, là nguyên nhân dễ phát sinh lấn, chiếm.

- Công tác phối hợp thực hiện để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu còn chậm. Một số người dân chưa quan tâm đúng mức hoặc hiểu chưa đúng quy định của pháp luật về đất đai từ đó kê khai nguồn gốc đất chưa đầy đủ, không rõ ràng. Một số địa phương (UBND phường, xã) nhận thức chưa đầy đủ trách nhiệm đối với công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các cá nhân do đó công tác phối hợp đôi lúc chưa kịp thời; chưa chủ động xử lý các công việc thuộc về trách nhiệm địa phương như ranh, lấn, chiếm; nguồn gốc,...

- Công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm thực hiện còn chậm so với quy định; nhiều dự án phát sinh ngoài quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất chưa đồng bộ.

- Khối lượng công việc của các Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố nhiều, phức tạp, nhạy cảm; bộ máy Phòng Tài nguyên và Môi trường còn thiếu nhân sự, chưa được bổ sung kịp thời để đáp ứng yêu cầu công việc. Ủy ban nhân dân phường, xã có nơi vẫn còn chưa được bổ sung đầy đủ công chức địa chính - xây dựng - đô thị - môi trường.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Lĩnh vực đất đai, quy hoạch

- Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (lần đầu): Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh hỗ trợ, hướng dẫn UBND thành phố nội dung, ý kiến làm việc của Đoàn kiểm tra: *việc UBND cấp huyện ra quyết định công nhận quyền sử dụng đất là chưa phù hợp* (hiện nay UBND thành phố đang thực hiện ban hành Quyết định công nhận quyền sử dụng đất khi cấp Giấy chứng nhận).

- Kiến nghị tại Sở Tài nguyên và Môi trường bố trí thêm 01 nhân viên hỗ trợ người dân trong việc ghi các biểu mẫu trong hồ sơ. Hoặc nghiên cứu phần mềm nhập

các thông tin trên các biểu mẫu để người dân không phải điền thông tin trực tiếp.

- Kiến nghị Sở Thông tin và Truyền thông nâng cấp đường truyền dịch vụ công, đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh một số giao diện không cần thiết, kết nối nhiều nhà mạng để nhận được thông báo kết quả hồ sơ.

- Công tác quản lý đất công: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh quan tâm hỗ trợ cơ sở pháp lý, hồ sơ khi thực hiện đấu giá các khu đất công trên địa bàn thành phố, các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện.

- Đối với công tác đấu giá quyền sử dụng đất: Hiện nay giữa Quy hoạch đô thị và Quy hoạch xây dựng còn nội dung chồng chéo chưa phù hợp với Quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất do đó Sở một số trường hợp như Khu đất trường ĐHTV; Khu đất Công ty xây lắp sáng,.....Sở Tài nguyên và Môi trường chưa triển khai thực hiện đấu giá các khu đất này được theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh. Một số trường hợp như Khu đất trường ĐHTV; Khu đất Công ty xây lắp sáng... UBND thành phố đã chỉ đạo cập nhật vào kế hoạch sử dụng năm 2023 phù hợp với dự án kêu gọi đầu tư thực hiện đấu giá các khu đất này được theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh. Đề xuất UBND tỉnh kiến nghị cấp thẩm quyền quy định về thời kỳ lập quy hoạch các ngành cho đồng nhất.

- Hồ sơ giao đất các công viên trên địa bàn thành phố: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh hỗ trợ, xử lý vướng mắc của UBND thành phố.

- Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến xây dựng khu trung bày, quảng bá sản phẩm tại khu đất có tổng diện tích 2.403,1m² tọa lạc tại khóm 4, phường 8, thành phố Trà Vinh (thuộc đất thu hồi đất thực hiện công trình Khu Văn hoá - Du lịch Ao Bà Om và Khu liên hợp thể dục - thể thao tỉnh Trà Vinh). Hiện tại phần đất chưa được khai thác sử dụng (đất ao và cây tạp). Nhằm xác định đơn vị được giao quản lý, sử dụng phần đất nêu trên, UBND thành phố có gửi Công văn số 2777/UBND-NC ngày 12/7/2022 đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, đến nay UBND thành phố có nhận được văn bản của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh không được giao quản lý phần đất nêu trên. Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường hỗ trợ kiểm tra, rà soát nhằm giúp UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh được khai thác, sử dụng phần đất nêu trên.

2. Lĩnh vực môi trường

- Xem xét, giải quyết việc Hợp tác xã xây dựng môi trường Trà Vinh (HTX) thực hiện tham gia công tác thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn thành phố trong thời gian qua. Từ đó, có phương án kiểm tra việc chấp hành các quy định về BVMT của HTX này trong quá trình thu gom, vận chuyển rác thải.

- Tăng cường kiểm tra công tác BVMT đối với Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa tiếp nhận rác thải sinh hoạt khu 5ha để trả mặt bằng cho sở Xây dựng (theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã phê duyệt), có ý kiến về việc Dự án sử dụng hệ thống lò HTB100, HTB70 để xử lý rác.

- Tiếp tục chỉ đạo xử lý 112 Nhà dẫn dụ và nuôi chim yến đã và đang gây bức xúc trong dư luận trên địa bàn thành phố Trà Vinh;

- Quan tâm chỉ đạo, thành lập Đoàn thanh tra chuyên ngành lĩnh vực xe rút hầm cầu hoạt động trên địa bàn thành phố nói riêng và tỉnh Trà Vinh nói chung;

- Tăng cường phương tiện và nhân lực nhằm đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, quy định và áp dụng các chế tài cần thiết để xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về BVMT đối với các cơ sở có nguồn thải lớn, và có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường như: Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh, Công ty cổ phần thủy sản Cửu Long, Công ty Cổ phần Trà Bắc, Lò giết mổ gia súc tập trung thành phố Trà Vinh, Nhà máy xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp Long Đức,...;

- Chợ Trung tâm thành phố Trà Vinh đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Số 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Chợ Trung tâm thành phố Trà Vinh”, hiện nay dự án chưa thi công, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục quan tâm chỉ đạo kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với Chợ Trung tâm thành phố Trà Vinh.

Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn thành phố Trà Vinh. / *1c long*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT. UBND TP;
- BTV Thành ủy;
- UBND phường, xã;
- Phòng, ban ngành TP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tâm